

## TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG

### VN-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	391.08	↑1.71	0.44%
KLGD (triệu ck)	47.17	↑12.33	35.39%
GTGD (tỷ đồng)	523.89	↑105.20	25.12%
Tổng cung (triệu ck)	105.79	↑52.16	97.26%
Tổng cầu (triệu ck)	120.41	↑56.37	88.03%
<b>Giao dịch NN</b>			
KL mua (triệu ck)	2.18	↓-2.29	-51.15%
KL bán (triệu ck)	2.27	↑0.76	50.41%
Giá trị mua (tỷ đồng)	63.52	↓-24.85	-28.12%
Giá trị bán (tỷ đồng)	45.48	↑25.32	125.58%

### HNX-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	53.86	↑1.14	2.16%
KLGD (triệu ck)	57.55	↑14.18	32.70%
GTGD (tỷ đồng)	320.20	↑89.41	38.74%
Tổng cung (triệu ck)	66.88	↓-2.03	-2.94%
Tổng cầu (triệu ck)	91.48	↑24.70	36.98%
<b>Giao dịch NN</b>			
KL mua (triệu ck)	0.60	↑0.03	4.77%
KL bán (triệu ck)	3.83	↑1.85	93.91%
Giá trị mua (tỷ đồng)	5.27	↑0.82	18.56%
Giá trị bán (tỷ đồng)	23.56	↑10.56	81.23%

### Diễn biến chỉ số giá bộ chỉ số PVN-Index

Chỉ số	Giá đóng cửa	Thay đổi	+/-%
PVN 10	679.8	↑6.75	↑
PVN ALL SHARE CONTINUOUS	642.08	↑2.54	↑
PVN ALLSHARE	625.1	↑2.93	↑
PVN ALLSHARE HNX	455.63	↑7.33	↑
PVN ALLSHARE HSX	685.98	↑1.78	↑
PVN Vật Liệu Cơ Bản	1000	→0	→
PVN Dịch Vụ Tiêu Dùng	880.28	↑21.13	↑
PVN Tài Chính	449.74	↑4.92	↑
PVN Công Nghiệp	313.76	↑11.25	↑
PVN Dầu Khí	626.17	↑0.91	↑
PVN Dịch Vụ Tiện Ích	604.89	↑28.52	↑

### So sánh các chỉ số chính

	Đóng cửa phiên gần nhất	% Thay đổi trong phiên gần nhất	% Thay đổi so với cuối tuần trước	% Thay đổi so với đầu năm 2012
VN-Index	391.08	↑0.44%	↑1.90%	↑11.74%
VN30-Index	457.60	↑0.86%	↑1.73%	↑18.77%
PVNAllshare HSX	685.98	↑0.26%	↑1.63%	↑33.23%
HNX-Index	53.86	↑2.16%	↑4.26%	↓-5.16%
HNX30-Index	100.00	↑2.83%	↑6.12%	→0.00%
PVNAllshare HNX	455.63	↑1.64%	↓-2.72%	↓-16.13%
PVNAllshare	625.10	↑0.47%	↑1.31%	↑21.32%
PVN 10	679.80	↑1.00%	↑0.15%	↑3.20%

### Nhận định thị trường:



Diễn biến VN-Index từ đầu năm đến nay

Chỉ số hai sàn tiếp tục tăng điểm trong phiên hôm nay. Giống như 2 phiên trước, giao dịch phiên này có sự dao động tăng giảm trong phiên, và dòng tiền tham gia tiếp tục gia tăng tương đối tích cực.

Chỉ số VN-Index tăng trong những phiên qua có sự ảnh hưởng không nhỏ bởi diễn biến tích cực trên các mã vốn hóa lớn như BVH, MSN, VCB. Trong khi đó thanh khoản của thị trường lại phân bổ vào các cổ phiếu beta cao như ITA, KBC, LCG, OGC v.v... Sức tăng giá của chỉ số sàn HSX không đủ mạnh và phụ thuộc nhiều vào cổ phiếu vốn hóa lớn, do đó khả năng cao là chỉ số sẽ biến động mang tính dao động trong khoảng 375 – 400 điểm.

HNX-Index có mức tăng và thanh khoản tỏ ra vượt trội so với VN-Index. Tương tự sàn HSX, dòng tiền những phiên qua vẫn đổ mạnh vào các cổ phiếu beta cao trên HNX, tiêu biểu như SHB, SCR, VCG, PVX, KLS, v.v... đặc biệt có cả các cổ phiếu như SHN, THV... Đáng chú ý là phần nhiều các cổ phiếu thuộc diện này đều có mức giá tương đối rẻ về mặt kĩ thuật (sau khi đã giảm sâu một thời gian), trong khi báo cáo KQKD quý 3 hầu hết chỉ ở mức dưới trung bình.

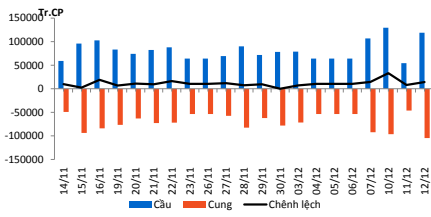
Một số thông tin tích cực trong khoảng đầu tuần như đã phân tích: có tác động tích cực đến yếu tố tâm lý thị trường. Bên cạnh đó, diễn biến dòng tiền tham gia và cách phân bổ của dòng tiền phần nào thể hiện rằng tỷ trọng dòng tiền đầu cơ ngắn hạn khá đáng kể.

Chỉ số HNX-Index sẽ test ngưỡng kĩ thuật 53,7 điểm trong phiên tới. Như đã phân tích, việc phá vỡ ngưỡng kĩ thuật này (nếu như tiếp tục tăng mạnh) sẽ tạo cho HNX-index một mô hình phục hồi rất tích cực: mô hình hai đáy trung hạn. Điều này có thể coi là một tín hiệu để NĐT ngắn hạn tham gia tích cực hơn vào thị trường.

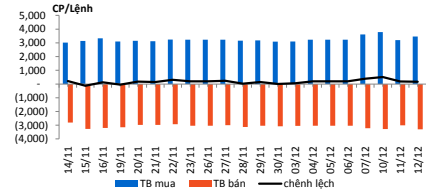
## TÓM TẮT DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG TRONG PHIÊN

### Diễn biến sàn Hồ Chí Minh

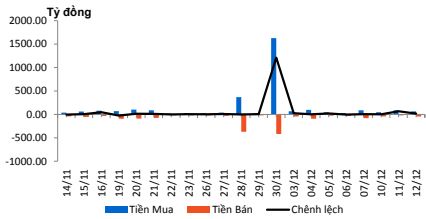
#### Cung cầu



#### Trung bình lệnh mua/bán



#### Giao dịch NĐTNN



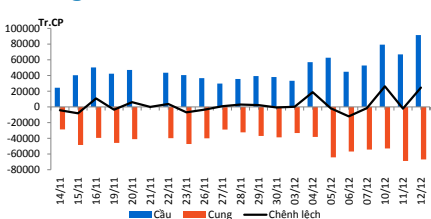
Mở cửa trên HOSE, áp lực chốt lời tại các mã vốn hóa nhỏ, đầu cơ tăng cao khiến số lượng cổ phiếu tăng giá sụt giảm chỉ còn 37 mã. Tổng khối lượng khớp lệnh hai sàn lúc 9h30 đạt gần 10 triệu đơn vị, hai chỉ số chính giảm nhẹ. Khối ngoại chưa có “động tĩnh” nào đáng chú ý, ngoại trừ tiếp tục bán ra ở SHB.

Phiên sáng, BVH vọt tăng trần vào cuối phiên sáng, cùng với sự khởi sắc trở lại ở hàng loạt cổ phiếu đầu cơ khiến giao dịch hai sàn sôi động. Ngoài BVH, các cổ phiếu còn lại trong nhóm Large Cap nhìn chung đã hồi phục trở lại với lực cầu tập trung ở một hai mức trên tham chiếu. BVH được trợ lực khá mạnh từ khối ngoại, tương tự như ở một vài cổ phiếu Ngân hàng như MBB, VCB, CTG. Trên HOSE, nhóm giao dịch sôi động nhất trong phiên sáng vẫn là nhóm cổ phiếu thị giá nhỏ và đầu cơ, chẳng hạn như PXL, PTI, TNT, VHG, BGM... với khối lượng khớp lệnh xung quanh mức 1 – 1.3 triệu đơn vị.

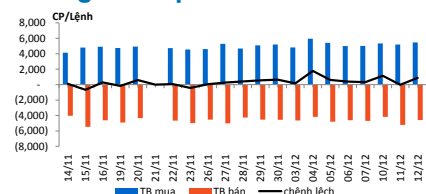
VN-Index suy giảm về cuối phiên một lần nữa do sự phân hóa của nhóm Large Cap. BVH vẫn giữ được mức tăng trần, nhưng MBB, STB về tham chiếu còn VNM, VIC lại giảm điểm. VN-Index tăng nhẹ hơn ở mức 0.44% và đang dừng ở 391.08 điểm, khối lượng khớp lệnh đạt hơn 46 triệu đơn vị, giá trị hơn 470 tỷ đồng.

### Diễn biến sàn Hà Nội

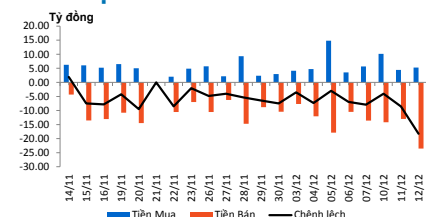
#### Cung cầu



#### Trung bình lệnh mua/bán



#### Giao dịch NĐTNN



Mở cửa phiên trên HNX, hàng loạt mã chủ chốt như SCR, PVX, SHB, VCG... đang giao dịch ở giá tham chiếu. Cũng đã xuất hiện lực cầu mạnh ở tham chiếu, vì vậy dự đoán có thể nhanh chóng đảo chiều tăng điểm. PVL dẫn đầu khớp lệnh sau khi công bố mức lỗ dự kiến 112 tỷ đồng khi bán dự án. Có thể thấy lực cầu vét giá thấp rất mạnh ở cổ phiếu này.

Phiên sáng, giao dịch trên HNX cũng tập trung ở cổ phiếu quen thuộc như SCR, SHB, PVL, VND. Đáng chú ý là FLC bật tăng trần với khớp lệnh gần 1.2 triệu đơn vị. Khối lượng khớp lệnh đứng ở mức cao gần 25 triệu đơn vị.

Dòng tiền đầu cơ hoạt động mạnh mẽ khiến HNX tăng mạnh hơn rất nhiều so với HOSE. HNX-Index đóng cửa tăng đến 2.16% lên 53.86, khối lượng khớp lệnh vọt lên 54 triệu đơn vị, cao nhất trong gần 4 tháng qua, giá trị lên đến hơn 300 tỷ đồng.

Giao dịch ở SHB thể hiện khá rõ tâm lý chung của thị trường, khi nước ngoài bán ra hơn 3 triệu đơn vị nhưng lại được hấp thụ khá dễ dàng. Cổ phiếu này đóng cửa dễ dàng tăng trần và dư mua giá trần gần 1.8 triệu đơn vị, khi giới đầu tư dự đoán áp lực bán ra từ khối ngoại sẽ cạn trong vài phiên tới.

Hàng loạt cổ phiếu đầu cơ trên HNX như FLC, SCR, SHS, VCG... đều tăng trần mạnh mẽ; cùng với ACB tăng mạnh sau các chuyển động gần đây ở HĐQT mới dự kiến được bầu.

## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Đồ thị chỉ số VN-Index – Tổng hợp tín hiệu trading ngắn hạn

### Chỉ tiêu kỹ thuật của VN-index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Tăng
Trung hạn	1 - 3 tháng	N/A
Dài hạn	trên 6 tháng	Sideway

### Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kỳ ngắn hạn	Tăng
Thanh khoản	Tích cực
Đánh giá dòng tiền	Tích cực
Trạng thái ngắn hạn	Tăng
Tín hiệu mua/bán	N/A

### Các ngưỡng quan trọng

	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	395	***
Kháng cự 2		
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	380	*
Hỗ trợ 2	370	**
Hỗ trợ 3	Vùng 330	***

Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (\*) Yếu; (\*\*) Trung Bình; (\*\*\*) Mạnh; (\*\*\*\*) Rất mạnh



Đồ thị chỉ số HNX-Index – Tổng hợp tín hiệu trading ngắn hạn

### Chỉ tiêu kỹ thuật của HNX-Index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Sideway
Trung hạn	1 - 3 tháng	Giảm
Dài hạn	trên 6 tháng	Giảm

### Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kỳ ngắn hạn	N/A
Thanh khoản	Tăng tích cực
Đánh giá dòng tiền	Tăng tích cực
Trạng thái ngắn hạn	Tăng
Tín hiệu mua/bán	N/A

### Các ngưỡng quan trọng

	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	53.79	**
Kháng cự 2	Vùng 57 - 58	***
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	50.3	*
Hỗ trợ 2	Vùng 46	***
Hỗ trợ 3		

Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (\*) Yếu; (\*\*) Trung Bình; (\*\*\*) Mạnh; (\*\*\*\*) Rất mạnh

## TỔNG HỢP TIN

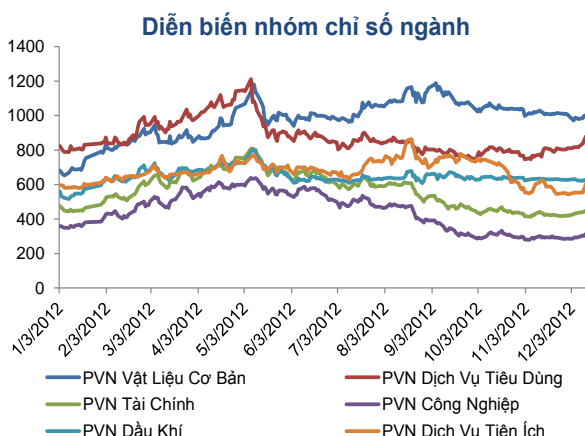
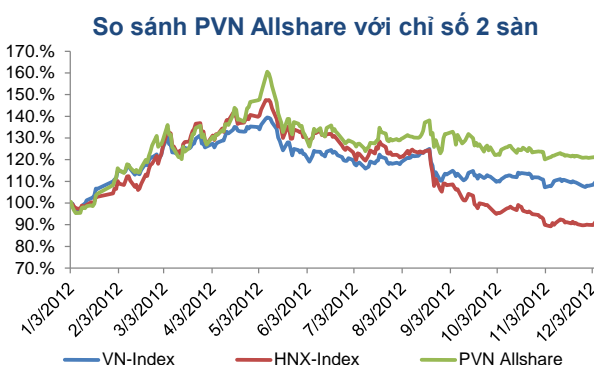
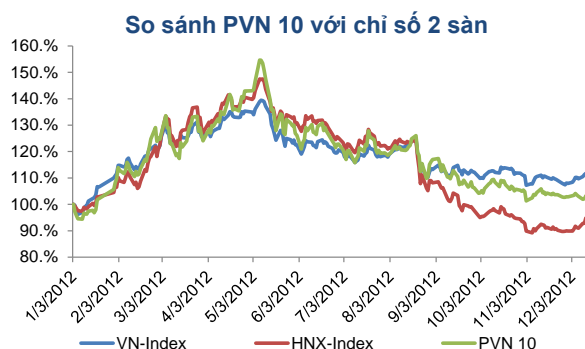
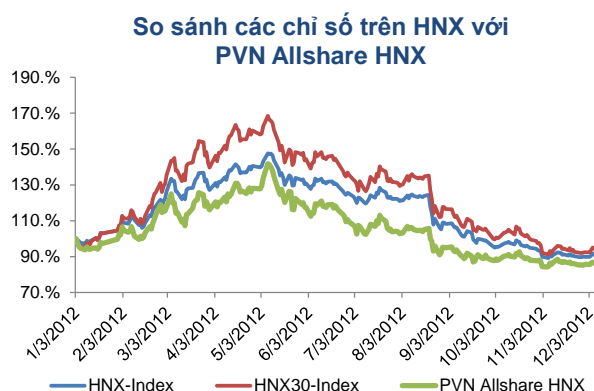
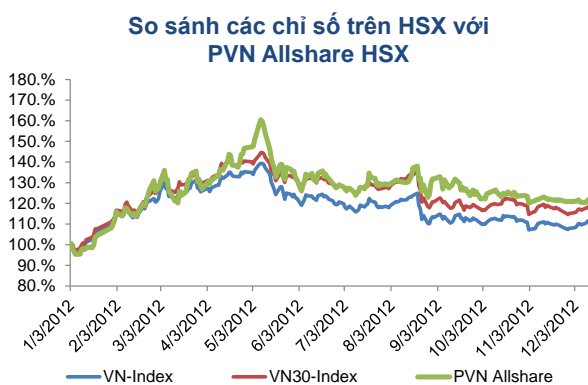
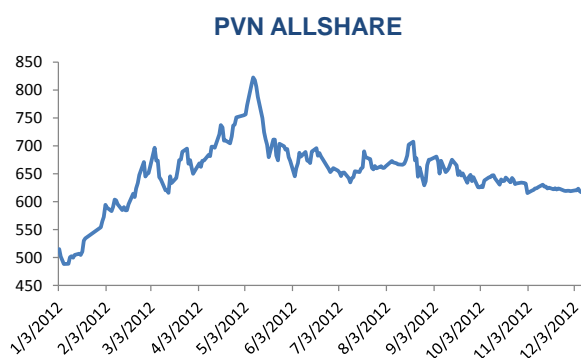
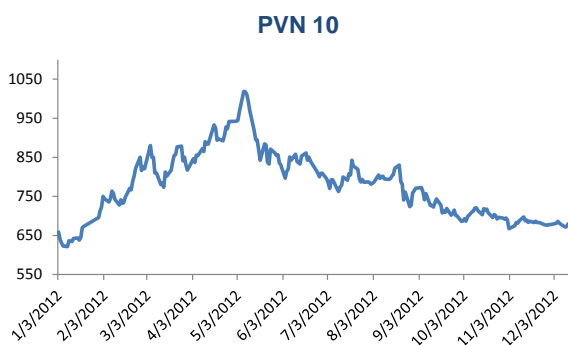
### TIN DOANH NGHIỆP NIÊM YẾT

PET	HSX	<p><b>11 tháng vượt 7% kế hoạch LNTT cả năm</b></p> <p>Theo báo cáo, tính đến hết tháng 11/2012, PET đạt 256 tỷ đồng LNTT, vượt 7% kế hoạch năm. Dự kiến đến cuối năm 2012, công ty sẽ đạt khoảng 300 tỷ đồng LNTT, vượt 25% kế hoạch và doanh thu cũng vượt chỉ tiêu 10.000 tỷ đồng - là kế hoạch đã được ĐHCĐ thông qua.</p> <p>Kế hoạch kinh doanh 2012 của PET có phần dè dặt với LNTT 240 tỷ đồng, giảm 41% so với kết quả thực hiện năm 2011. Kế hoạch doanh thu cũng giảm nhẹ 6,15% so với doanh thu năm 2011.</p>
NVB	HNX	<p><b>Vợ ông Đặng Thành Tâm đăng ký thoái toàn bộ hơn 14,82 triệu cổ phiếu</b></p> <p>Bà Nguyễn Thị Kim Thanh đăng ký bán toàn bộ 14.824.072 cổ phiếu đang nắm giữ tương đương tỷ lệ 4,98%. Giao dịch thực hiện nhằm giải quyết nhu cầu tài chính cá nhân.</p> <p>Giao dịch dự kiến thực hiện bằng phương thức thỏa thuận và khớp lệnh bắt đầu từ ngày 12/12/2012 đến ngày 10/01/2013. .</p> <p>Nếu tính theo giá chốt phiên giao dịch sáng nay, ngày 10/12/2012, quy mô thoái vốn của bà Thanh đạt trên 90 tỷ đồng.</p>
PVF	HSX	<p>Tổng Công ty Tài Chính Cổ phần Dầu khí Việt Nam (PVF) vừa thông báo các tờ trình ĐHCĐ về việc điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2012.</p> <p>Kế hoạch doanh thu dự kiến được công ty giữ nguyên, đạt 6.860 tỷ đồng. Tuy nhiên, kế hoạch lợi nhuận trước thuế giảm từ 660 tỷ đồng còn vốn vện 50 tỷ đồng và kế hoạch LNST giảm từ 519 tỷ đồng còn 50 tỷ đồng.</p> <p>9 tháng năm 2012, PVF lãi ròng 183,29 tỷ đồng. Như vậy, kế hoạch lợi nhuận công ty dự kiến điều chỉnh thấp hơn cả mức thực hiện 9 tháng đầu năm.</p> <p>Mức cổ tức ban đầu 6% sẽ được công ty điều chỉnh giảm xuống còn 0%-tức năm 2012 công ty dự kiến không chi cổ tức.</p> <p>PVF đồng thời cũng xin ý kiến cổ đông thông qua kế hoạch chia cổ tức 2011 bằng tiền tỷ lệ 3,5% và dự kiến thực hiện trong tháng 1 năm 2013.</p>
REE	HSX	<p><b>Sẽ phát hành gần 558 tỷ đồng trái phiếu chuyển đổi, giá chuyển đổi 22.000 đồng</b></p> <p>Ngày 07/12/2012, Công ty Cổ phần Cơ điện lạnh (REE) nhận được công văn của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc chấp thuận công ty thực hiện chào bán trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ theo phương án đã đăng ký.</p> <p>Theo chi tiết về việc phát hành trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ, REE sẽ phát hành chào bán trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ cho dưới 100 nhà đầu tư không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp nước ngoài.</p> <p>Tổng giá trị trái phiếu chào bán là 557,85 tỷ đồng. Trái phiếu có mệnh giá 1 triệu đồng tương đương số lượng trái phiếu chào bán đạt 557.846 trái phiếu. Thời điểm phát hành dự kiến là quý 4/2012.</p> <p>Một điểm đáng chú ý là khối lượng mua tối thiểu của một nhà đầu tư là 557.846 trái phiếu. Điều này đồng nghĩa với việc nếu đợt phát hành này thành công, chỉ có 1 nhà đầu tư mua được trái phiếu của công ty.</p> <p>Trái phiếu sẽ được tự động chuyển đổi thành cổ phiếu khi còn tỷ lệ sở hữu (room) của nhà đầu tư nước ngoài tại thời điểm chuyển đổi.</p> <p>Giá chuyển đổi là 22.000 đồng/CP, lãi trái phiếu là 6%/năm.</p>
PVL	HNX	<p><b>Bán đấu giá Petrovietnam Green House giá khởi điểm 51 tỷ đồng, ước lỗ 112 tỷ đồng</b></p> <p>Công ty cổ phần Địa ốc Dầu khí (PVL) công bố nghị quyết HĐQT ngày 7/12/2012.</p> <p>Theo đó, HĐQT quyết định thông qua phương án bán đấu giá dự án Petrovietnam Green House tại quận Thủ Đức, Tp. HCM với giá khởi điểm 51 tỷ đồng chưa bao gồm 5,4 tỷ đồng tiền đã thu của 28 khách hàng.</p> <p>Bán dự án, PVL vẫn tiếp tục thực hiện các nghĩa vụ công nợ phải trả cho tất cả các hợp đồng đã ký với nhà thầu, nợ phải trả cho Ngân hàng đối với các khoản vay và lãi phát sinh. Số lượng tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá tối thiểu là 2 tổ chức hoặc cá nhân.</p> <p>Theo báo cáo của PVL với Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, hiện công ty đã đầu tư vào dự án nói trên 163,3 tỷ đồng. Bán đấu giá với giá khởi điểm 51 tỷ đồng như nghị quyết HĐQT, PVL dự kiến lỗ khoảng 112,3 tỷ đồng.</p>

## DIỄN BIẾN BỘ CHỈ SỐ PVN-INDEX

Bloomberg : PVNI <GO>

www.pvnindex.vn





## Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 28 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 5 mã cổ phiếu đứng giá, 22 cổ phiếu tăng giá và 2 mã giảm giá. Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này tăng 1.95% và tổng khối lượng giao dịch đạt mức thấp với 11,563 triệu đơn vị.

**Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 12/12:**

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Sàn
1	PCG	CTCP Đầu tư và Phát triển Gas Đô thị	5,200.0	700	↑ 6.12	0.46	14.05	HNX
2	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cửu Long	2,800.0	4,300	↓ -3.45	0.28	25.45	HNX
3	PFL	Công ty cổ phần Dầu khí Đông Đô	2,500.0	1,031,200	↑ 4.17	0.15	0.24	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	16,600.0	315,500	↑ 2.47	1.36	1.11	HNX
5	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam	12,100.0	337,400	↑ 4.31	1.12	7.66	HNX
6	PPE	CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	4,100.0	300	↓ -6.82	0.38	2.27	HNX
7	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	4,000.0	48,000	↑ 5.26	0.40	N/A	HNX
8	PVC	Tổng Công ty Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí-CTCP	12,500.0	210,100	↑ 3.31	0.75	1.87	HNX
9	PVE	Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí-CTCP	7,400.0	207,000	↑ 2.78	1.30	3.38	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	7,900.0	151,700	↑ 2.60	0.51	5.68	HNX
11	PVI	Công ty Cổ phần PVI	15,300.0	333,243	↑ 0.66	0.66	7.73	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí Việt Nam	3,800.0	6,000	↑ 5.56	0.36	1.78	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	12,700.0	715,600	↑ 0.79	1.07	3.40	HNX
14	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí Việt Nam	4,600.0	3,190,760	↑ 4.55	0.20	1.73	HNX
15	GAS	Tổng công ty Khí Việt Nam - CTCP	38,900.0	68,420	→ 0.00	3.14	12.47	HSX
16	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí-CTCP	34,500.0	140,640	→ 0.00	2.06	5.57	HSX
17	CNG	Công ty cổ phần CNG Việt Nam	24,300.0	32,100	↑ 1.67	1.12	2.96	HSX
18	GSP	CTCP Vận tải Sản phẩm khí quốc tế	7,400.0	170,760	↑ 1.37	0.64	5.40	HSX
19	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	12,500.0	545,530	↑ 2.46	0.71	3.08	HSX
20	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí Việt Nam	30,200.0	305,590	↑ 4.86	1.48	4.27	HSX
21	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	3,000.0	1,290,890	↑ 3.45	0.29	2.33	HSX
22	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	35,300.0	75,960	↑ 0.86	1.19	6.94	HSX
23	PVF	Tổng Công ty Tài Chính Cổ phần Dầu khí Việt Nam	7,600.0	1,967,940	↑ 1.33	0.67	9.62	HSX
24	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	4,200.0	212,000	↑ 5.00	0.43	38.18	HSX
25	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	4,000.0	85,370	→ 0.00	0.38	2.67	HSX
26	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	2,400.0	26,090	→ 0.00	0.22	1.25	HSX
27	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	7,200.0	80,900	↑ 1.41	0.54	2.16	HSX
28	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	4,100.0	9,550	→ 0.00	0.38	2.70	HSX
29	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	4,300.0	7,000	→ 0.00	0.39	4.61	UPCOM
30	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	7,700.0	-	→ 0.00	0.72	0.00	UPCOM
31	PSP	CTCP Cảng dịch vụ Dầu khí Đình Vũ	4,500.0	7,200	↑ 2.27	0.46	13.58	UPCOM
32	PSB	CTCP Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình	4,400.0	6,400	↑ 10.00	0.39	3.95	UPCOM
32	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	3,800.0	-	→ 0.00	0.34	N/A	UPCOM

## THỐNG KÊ GIAO DỊCH

### HSX

#### 5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch
				(1 triệu VNĐ)
SSI	14,500	15,100	4.14	28,250,373
VNM	128,000	127,000	-0.78	24,158,900
BVH	29,200	30,600	4.79	17,746,531
HAG	20,500	20,800	1.46	17,385,877
NTL	14,500	14,700	1.38	16,306,130

#### 5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
VSG	800	900	100	12.50
VES	900	1,000	100	11.11
SBS	1,200	1,300	100	8.33
PVT	4,000	4,200	200	5.00
TRA	80,000	84,000	4,000	5.00

#### 5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
DDM	700	600	-100	-14.29
FDC	22,400	21,300	-1,100	-4.91
NBB	26,600	25,300	-1,300	-4.89
STG	16,700	15,900	-800	-4.79
BTT	21,300	20,300	-1,000	-4.69

#### 5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
MSN	13,540	NTL	8,099
VIC	5,242	SSC	7,971
BVH	4,508	MSN	6,071
VCB	4,148	VCB	3,886
HAG	3,471	VIC	3,008

### HNX

#### 5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch
				(1 triệu VNĐ)
SHB	4,900	5,200	6.12	71,155
SCR	5,200	5,500	5.77	38,042
VND	8,800	9,100	3.41	28,804
KLS	8,000	8,300	3.75	16,523
PVX	4,400	4,600	4.55	14,563

#### 5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
THV	800	900	100	12.50
NVC	1,000	1,100	100	10.00
PSG	1,100	1,200	100	9.09
GGG	1,100	1,200	100	9.09
SHN	1,100	1,200	100	9.09

#### 5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
VCH	1,400	1,300	-100	-7.14
DIH	11,600	10,800	-800	-6.90
PHS	2,900	2,700	-200	-6.90
PPE	4,400	4,100	-300	-6.82
L18	10,400	9,700	-700	-6.73

#### 5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
PVS	1,476	SHB	15,902
VCG	542	PVS	1,279
DBC	409	VCS	1,241
PVE	355	AAA	1,028
PVX	297	VNR	871

# KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Phòng Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

## THÔNG TIN LIÊN HỆ

**Phòng Phân tích**

**E -mail: [research@psi.vn](mailto:research@psi.vn)**

**Tel: (84-4) 3934 3888**



**PSI**

## CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

*Trụ sở chính:*

**18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999**

*Chi nhánh TP.HCM:*

**Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT (84-8) 3914 6789; Fax(84-8) 3914 6969**

*Chi nhánh Vũng Tàu:*

**Tầng 5, tòa nhà Silver Sea, số 47 Ba Cu, phường 1, TP.Vũng Tàu– ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521**

*Chi nhánh Đà Nẵng:*

**Tầng 3, tòa nhà số 53 Lê Hồng Phong, Quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng– ĐT: (84-0511)3899338; Fax: (84-0511) 3899339**